

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 14/03/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Mạnh Tường.

- Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST- HS ngày 12/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 28/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Nguyễn Hồng T, sinh năm 1974 tại tỉnh Ninh Bình;* Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1943; Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1978; Bị cáo có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2016). Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2021, chuyển tạm giam ngày 24/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1983, Hoàng Cao T, sinh năm 1969, Bùi Thị H, sinh năm 1978 (*Tất cả vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng T là người nghiện ma túy, loại Heroine. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, T đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực thôn Đ, xã T, huyện N để tìm mua ma túy, khi đi đến khu vực Cổng trường Cấp 1, xã T, huyện N thì T xuống xe đi bộ một đoạn, thì gặp một người nam giới (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng bên đường, trông giống người nghiện ma túy. T đi lại gần người nam giới và hỏi “*anh có ma túy không bán cho em hai trăm*”, mục đích T hỏi mua của người nam giới này 01 gói heroine với giá 200.000 đồng, người nam giới hiểu ý của T nên đồng ý nói “*Có, đưa tiền đây*”, T lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, T mở ra kiểm tra bên trong xác định đúng Heroine nên đã gói lại và cầm đi tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, T đang đi bộ tại khu vực đường Liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu đứng lại để kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của mình nên T đã giao nộp cho Tổ Công tác 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Nguyễn Hồng T khai nhận đó là gói Heroine của mình vừa mua về mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ của T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong theo đúng quy định. Ngoài ra Tổ công tác không thu giữ đồ vật, tài liệu khác.

Cân xác định khối lượng chất dạng cục màu trắng chứa trong gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Hồng T có khối lượng 0,16 gam ký hiệu M để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 40/KLGD-PC09-MT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1497 (Không phải hai nghìn không trăm chín lăm) gam là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0808 (Không phải không nghìn tám trăm linh tám) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 40/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật

Tại bản cáo trạng số 10/CT - VKSNQ ngày 11/01/2022 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 40/KLGD- PC09- MT ngày 23/12/2022, bên trong là chất bột dạng cù màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định kí hiệu M có khối lượng là 0,0808 (không phẩy không nghìn tám trăm linh tám) gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 40/KLGD-PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng

định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 17/12/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Hồng T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1497 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....
Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1497 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo là cố ý, tính chất tội phạm là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ Heroine của mình bị Nhà nước cấm. Bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay. Đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp... Nhận thức được hành vi bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, đây

là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Từ những nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho Nguyễn Hồng T nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 02 đĩa DVD lưu tệp tin video buổi hỏi cung Nguyễn Hồng T ngày 24/12/2021; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 0,0808 (*Không phải không nghìn tám trăm linh tám*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 40/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật. Xét đây là vật nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hồng T thuộc hộ cận nghèo có giấy xác nhận của UBND xã T nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 40/KLGD- PC09- MT ngày 23/12/2022, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định kí hiệu M có khối lượng là 0,0808 (không phẩy không nghìn tám trăm linh tám) gam là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

PHẠM THANH TÙNG